

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/DS-ST

Ngày: 29/11/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Th

Ông Lê Văn D

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hiền B - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh T - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-DS ngày 27/3/2023, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) PĐ.

Địa chỉ: 41 - 45 Lê Duẩn, phường B, Quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H - Cán bộ Phòng thu hồi nợ - Khối RB - Ngân hàng TMCP PĐ chi nhánh P; Địa chỉ: 40C H, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh G. Có mặt

Bị đơn: Ông Huỳnh Nam Anh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP PĐ trình bày: Ông Huỳnh Nam Anh T có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 0556/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 10/8/2021 với Ngân hàng TMCP PĐ để vay số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*); thời hạn vay vốn là 84 tháng; lãi suất áp dụng lãi suất 8,5 %/năm cố định trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần. Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua xe Ford Ranger Wildtrak 2.0L mới 100%.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0556/2021/BĐ ngày 10/8/2021 là xe ô tô nhãn hiệu Ford; số loại: Ranger; số máy YN2QPMA10119; số khung RL2UMFF60MAR10119; Biển số 81C - 194.40; Giấy đăng ký xe ô tô số 81005109 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh G cấp ngày 09/8/2021. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại Văn phòng công chứng Lý Thoa, số 238 Nguyễn Tất Thành, phường P, thành phố P, tỉnh G ngày 10/8/2021, số công chứng 1374, quyền số 03/2021.TP/CC-SCC/HĐGD và đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận ngày 10/8/2021.

Đến kỳ hạn trả nợ gốc và lãi định kỳ, ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, vi phạm hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở, làm việc trực tiếp với khách hàng để thương lượng phương án trả nợ nhưng không đạt kết quả. Vì vậy, Ngân hàng TMCP PĐ yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Nam Anh T phải trả nợ, cụ thể:

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 29/11/2023, tổng số tiền mà ông Huỳnh Nam Anh T còn nợ Ngân hàng TMCP PĐ tổng số tiền là 507.279.098 đồng, trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 490.903.088 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 15.922.414 đồng, số tiền phạt gốc là 338.546 đồng và số tiền phạt lãi là 115.050 đồng.

- Về quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp bị đơn không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Ford; số loại: Ranger; số máy YN2QPMA10119; số khung RL2UMFF60MAR10119; Biển số 81C - 194.40; Giấy đăng ký xe ô tô số 81005109 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh G cấp ngày 09/8/2021 để thu hồi nợ.

- Về án phí: Do bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng để triệu tập bị đơn là ông Huỳnh Nam Anh T đến tham gia tố tụng. Tuy nhiên, ông T đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến tổng đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn là ông Huỳnh Nam Anh T. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt, tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung: Ông Huỳnh Nam Anh T có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 0556/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 10/8/2021 với Ngân hàng TMCP PD để vay số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*); thời hạn vay vốn là 84 tháng; lãi suất áp dụng lãi suất 8,5 %/năm cố định trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần. Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua xe Ford Ranger Wildtrak 2.0L mới 100%.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0556/2021/BĐ ngày 10/8/2021 là xe ô tô nhãn hiệu Ford; số loại: Ranger; số máy YN2QPMA10119; số khung RL2UMFF60MAR10119; Biển số 81C - 194.40; Giấy đăng ký xe ô tô số 81005109 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh G cấp ngày 09/8/2021. Hợp đồng thế chấp được công chứng tại Văn phòng công chứng Lý Thoa, số 238 Nguyễn Tất Thành, phường P, thành phố P, tỉnh G ngày 10/8/2021, số công chứng 1374, quyền số 03/2021.TP/CC-SCC/HĐGD và đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận ngày 10/8/2021.

Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng nên hợp pháp. Hợp đồng thế chấp nêu trên đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật.

Đến kỳ hạn trả nợ gốc và lãi định kỳ, ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, vi phạm hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở, làm việc trực tiếp với khách hàng để thương lượng phương án trả nợ nhưng không đạt kết quả. Vì vậy, Ngân hàng TMCP PD khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Nam Anh T phải trả cho Ngân hàng TMCP PD tổng số tiền là 507.279.098 đồng (Trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 490.903.088 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 15.922.414 đồng, số tiền phạt gốc là 338.546 đồng và số tiền phạt lãi là 115.050 đồng); Trường hợp bị đơn không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Ford; số loại: Ranger; số máy YN2QPMA10119; số khung RL2UMFF60MAR10119; Biển số 81C - 194.40; Giấy đăng ký xe ô tô số 81005109 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh G cấp ngày 09/8/2021 để thu hồi nợ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 317, 318, 319, 320, 322, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Các Điều 90, 91, Điều 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ.

Buộc ông Huỳnh Nam Anh T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ tổng số tiền 507.279.098 đồng (Năm trăm lẻ bảy triệu hai trăm bảy mươi chín ngàn không trăm chín mươi tám đồng). Trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 490.903.088 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 15.922.414 đồng, số tiền phạt gốc là 338.546 đồng và số tiền phạt lãi là 115.050 đồng).

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp ông Huỳnh Nam Anh T không trả được nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại các tài sản thế chấp Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0556/2021/BĐ ngày 10/8/2021 để thu hồi nợ.

2. Về án phí:

- Buộc ông Huỳnh Nam Anh T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.291.164 đồng (Hai mươi triệu hai trăm chín mươi một ngàn một trăm sáu mươi bốn đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 14.328.263 đồng (Mười bốn triệu ba trăm hai mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009863 ngày 27/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2023), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn nêu trên kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G
- VKSND huyện Đ
- Chi cục THADS Đ
- Các đương sự
- Lưu HS, AV, VT

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân H